

Số: 01/2019/QĐST - HNGĐ *Nam Định, ngày 08 tháng 01 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ CON CHUNG

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp:Bà Vũ Thị Thu

Thư ký phiên họp: Bà Phạm Thúy Nga - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định tham gia phiên họp:

Ông Trần Trọng Dân - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 01 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 32/2018/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 12 năm 2018 về yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và con chung theo Quyết định mở phiên họp số 110/2018/QĐPH-ST ngày 25 tháng 12 năm 2018 gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- ***Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:***

1. Anh Phạm Tiến H, sinh năm 1982; đăng ký hộ khẩu: Thôn N, xã Đ, huyện Y, tỉnh Bắc Giang; địa chỉ trước khi xuất cảnh: Số 41 H, phường P, thành phố N, tỉnh Nam Định; hiện cư trú tại: Abu Dhabi electro street 20 nam bar billing 103 flat. Các tiểu Vương Quốc Ả Rập Thống Nhất.

2. Chị Trần Thị Lan Ph, sinh năm 1984; đăng ký hộ khẩu: Số 41 H, phường P, thành phố N, tỉnh Nam Định; hiện cư trú tại: Du Bai, Các tiểu Vương Quốc Ả Rập Thống Nhất.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại đơn xin ly hôn, bản tự khai anh Phạm Tiến H và chị Trần Thị Lan P trình bày:

Anh chị tự do tìm hiểu và tự nguyện đăng ký kết hôn năm 2005 tại Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện Y, tỉnh Bắc Giang. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống một thời gian tại Việt Nam, sau đó đi xuất khẩu lao động tại Các tiểu Vương Quốc Ả Rập Thống Nhất và chung sống hạnh phúc một thời gian thì phát sinh

mâu thuẫn nguyên nhân do quan điểm sống khác nhau, hiện nay chị P sống và làm việc tại thành phố Du bai, còn anh H sống và làm việc ở thành phố Abu Dhabi, đều thuộc Các tiểu Vương Quốc Ả Rập Thống Nhất nhưng là hai thành phố khác nhau, vợ chồng không quan tâm đến nhau và đã sống ly thân từ nhiều tháng nay. Nay anh chị đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, không thể hàn gắn được, mục đích hôn nhân không đạt được cùng thống nhất yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Phạm Tiến H, sinh ngày 16-8-2006 và Phạm Lan V, sinh ngày 28-4-2008, vợ chồng ly hôn thỏa thuận giao hai con chung cho chị P trực tiếp nuôi dưỡng, anh H không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản, công nợ chung: Không có.

Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Anh H nộp toàn bộ.

Chị P trình bày: Trong thời gian chị P ở nước ngoài chị ủy quyền cho bà Phạm Thị Kim N là mẹ đẻ chị trực tiếp nuôi dưỡng 02 cháu là Phạm Tiến H và Phạm Lan V.

Bà Phạm Thị Kim N trình bày: Anh H và chị P kết hôn với nhau đã có hai con chung là Phạm Tiến H, sinh ngày 16-8-2006 và Phạm Lan V, sinh ngày 28-4-2008. Bà trực tiếp nuôi dưỡng hai cháu H và cháu V từ khi anh H, chị P đi nước ngoài. Nay anh H, chị P ly hôn thống nhất giao con chung cho chị P nuôi dưỡng, bà nhất trí tiếp tục nuôi dưỡng hai cháu Phạm Tiến H và Phạm Lan V trong thời gian chị P ở nước ngoài.

Tại đơn đề nghị ngày 24-12-2018 cháu Phạm Tiến H và cháu Phạm Lan V đều trình bày: Bố Phạm Tiến H và mẹ Trần Thị Lan P ly hôn hai cháu xin ở với mẹ P.

Tại phiên họp: Anh H và chị P đều có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt và giữ nguyên nội dung yêu cầu. Bà N có mặt giữ nguyên nội dung trình bày nêu trên.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định phát biểu ý kiến: Quá trình giải quyết việc dân sự, Thẩm phán, Thư ký đã tuân theo các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Anh Phạm Tiến H và chị Trần Thị Lan P đều có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt là phù hợp với khoản 2 Điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự nên được chấp nhận. Đề nghị căn cứ Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Phạm Tiến H và chị Trần Thị Lan P. Về con chung: Công nhận sự thỏa thuận của anh H và chị P là giao hai con chung Phạm Tiến H, sinh ngày 16-8-2006 và Phạm Lan V, sinh ngày 28-4-2008 cho chị P trực tiếp nuôi dưỡng, anh H không phải cấp dưỡng nuôi con. Trong thời gian chị P ở nước ngoài thì bà Phạm Thị Kim N là mẹ đẻ chị P trực tiếp

nuôi dưỡng hai cháu Phạm Tiến H và Phạm Lan V. Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Chấp nhận sự tự nguyện của anh H nộp toàn bộ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp và ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định nhận định:

[1] Anh Phạm Tiến H và chị Trần Thị Lan P trên cơ sở tự do tìm hiểu, tự nguyện đăng ký kết hôn vào năm 2005 tại Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện Y, tỉnh Bắc Giang nên là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung hạnh phúc một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân do quan điểm sống khác nhau, hiện nay chị P và anh H đều ở Các tiểu Vương Quốc Ả Rập Thống Nhất nhưng là hai thành phố khác nhau và không còn quan tâm đến nhau. Nay anh chị đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, không thể hàn gắn được, mục đích hôn nhân không đạt được và cùng thống nhất yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Xét yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của chị P và anh H là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 nên được chấp nhận.

[2] Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Phạm Tiến H, sinh ngày 16-8-2006 và Phạm Lan V, sinh ngày 28-4-2008, vợ chồng ly hôn anh chị thỏa thuận giao hai con chung cho chị P trực tiếp nuôi dưỡng, anh H không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Trong thời gian chị P ở nước ngoài thì bà Phạm Thị Kim N là mẹ đẻ chị P trực tiếp nuôi dưỡng cháu Phạm Tiến H và Phạm Lan V.

[3] Về tài sản và công nợ chung: Không có.

[4] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Anh H tự nguyện nộp toàn bộ.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 367 Bộ luật Tố tụng Dân sự; Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Phạm Tiến H và chị Trần Thị Lan P.

2. Về con chung: Công nhận thỏa thuận của anh H và chị P là giao 02 con chung Phạm Tiến H, sinh ngày 16-8-2006 và Phạm Lan V, sinh ngày 28-4-2008 cho chị P trực tiếp nuôi dưỡng, anh H không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Trong thời gian chị P ở nước ngoài, bà Phạm Thị Kim N là mẹ đẻ chị P trực tiếp nuôi dưỡng 02 cháu Phạm Tiến H và Phạm Lan V.

3. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Anh Phạm Tiến H tự nguyện nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) nhưng được đối trừ với số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng do chị Trần Thị Lan P nộp thay tại biên lai thu tiền số 0000645 ngày 20-12-2018 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Nam Định. Anh Phạm Tiến H đã nộp đủ lệ phí giải quyết việc dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày 08-01-2019.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND tỉnh Nam Định;
- Cục THA DS tỉnh Nam Định;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ việc.

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Vũ Thị Thu